

Số: 109/2024/QĐST-HNGĐ

G, ngày 12 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 119/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phan Văn P, sinh năm 1985

Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1988

Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Văn P với chị Nguyễn Thị Ngọc L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Văn P và chị Nguyễn Thị Ngọc L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Phan Su M, sinh ngày 05/5/2013.

Ghi nhận việc chị Nguyễn Thị Ngọc L tự nguyện không yêu cầu anh Phan Văn P cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phan Văn P được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc của cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh Phan Văn P và chị Nguyễn Thị Ngọc L tự thỏa thuận, không có tranh chấp nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Phan Văn P và chị Nguyễn Thị Ngọc L khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Phan Văn P tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004799 ngày 13/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Bến Tre. Anh Phan Văn P được hoàn lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện G;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã T, huyện G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Khắc Giang